ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:961 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 22 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán trồng rừng thay thế huyện Tràng Định năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh; sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo thẩm định số 280/BC-SNN ngày 15/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán trồng rừng thay thế của UBND huyện Tràng Định năm 2023 với các nội dung như sau:

1. Tên công trình, chủ đầu tư, hình thức đầu tư:

a) Tên công trình: Trồng rừng thay thế huyện Tràng Định năm 2023.

b) Chủ đầu tư: UBND huyện Tràng Định.

c) Nguồn vốn: kinh phí trồng rừng thay thế của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.

2. Địa điểm thực hiện: trên địa bàn thôn Bản Sliền, xã Trung Thành, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

3. Mục tiêu đầu tư: trồng mới diện tích rừng phòng hộ trên đất hiện trạng là đất trống, đồi núi trọc, để hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế theo quy định; tạo việc làm cho hộ gia đình, nâng cao đời sống người dân, phát huy tính bền vững trong hoạt động sản xuất lâm nghiệp tại địa phương.

4. Nội dung và quy mô đầu tư

a) Thực hiện trồng mới rừng phòng hộ, diện tích 30,04 ha trên đất trống quy hoạch rừng phòng hộ tại xã Trung Thành, huyện Tràng Định. Chi tiết lô, khoảnh, tiểu khu thiết kế trồng rừng tại Biểu tổng hợp kèm theo Quyết định này.

b) Loài cây trồng: Thông Mã vĩ. Phương thức trồng: trồng thuần loài – thâm canh. Mật độ trồng: 1.600 cây/ha. Cự ly trồng: cây cách cây 2,5m, hàng cách hàng 2,5m. Thời vụ trồng: vụ Hè - Thu.

5. Tổng dự toán kinh phí thực hiện: 653.282.600 đồng. (*Sáu trăm năm mươi ba triệu, hai trăm tám mươi hai nghìn, sáu trăm đồng chẵn).* Chi tiết ở biểu sau:

TT	Hạng mục	Suất đầu tư (đồng/ha)	Khối lượng (ha)	Tổng kinh phí trồng 30,04 ha (đồng)
	TỔNG SỐ	**21.747.089**	**30,04**	**653.282.600**
I	**Chi phí lâm sinh**	**18.559.496**	**30,04**	**557.527.300**
a	*Vật tư*	*4.560.000*	30,04	136.982.400
*	*Chi phí cây con*	*2.288.000*	30,04	68.731.500
1	Cây trồng: Thông mã vĩ 1600 cây/ha x 1.300 đồng/cây	2.080.000	30,04	62.483.200
2	Cây trồng dặm: 160 cây/ha x 1.300 đồng/cây	208.000	30,04	6.248.300
*	*Chi phí phân bón*	*2.272.000*	30,04	68.250.900
b	*Nhân công*	13.999.496	30,04	420.544.900
II	**Chi phí quản lý**	**1.726.033**	**30,04**	**51.850.000**
III	**Chi phí tư vấn ĐTXD**	**1.461.560**	**30,04**	**43.905.300**

6. Thời gian thực hiện: năm 2023.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tràng Định và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, Phòng TH, các Trung tâm: TT, PVHCC;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Trọng Quỳnh

Biểu tổng hợp vị trí, diện tích trồng rừng thay thế
huyện Tràng Định năm 2023

(Kèm theo Quyết định số: 961/QĐ-UBND ngày 22/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

TT	Tên xã/thôn	Tiểu khu	Khoảnh	Lô	Diện tích trồng rừng (ha)	Tổ chức/ cá nhân
	xã Trung Thành	**1 TK**	**4 Kh**	**9 lô**	**30,04**	
1	***thôn Bản Sliền***	32	1	1	2,27	Có 18 hộ gia đình tham gia thực hiện dự án, đại diện là ông Mông Văn Luân
2		"	1	2	5,0	
3		"	1	3	5,0	
4		"	1	4	5,53	
5		"	5	1	4,23	
6		"	5	2	2,39	
7		"	6	1	1,14	
8		"	6	2	3,27	
9		"	7	1	1,21	